|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIANG BIÊN **TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN**  **Ngày soạn: 15/ 12 /2023**  **Ngày kiểm tra:**  |  **KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I** **NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 6**  Thời gian làm bài: 45 phút |

**1. Thời điểm kiểm tra:** *Kiểm tra cuối học kì 1, khi kết thúc nội dung:****I/*****Nhà ở với con người, Ngôi nhà thông minh và sử dụng năng lượng trong gia đình .II/ Bảo quản và chế biến thực phẩm: Thực phẩm và dinh dưỡng, Bảo quản thực phẩm, Chế biến thực phẩm.**

**2. Thời gian làm bài:**45 phút.

**3. Hình thức kiểm tra:** *Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 70% trắc nghiệm, 30% tự luận).*

**4. Cấu trúc:**

- Mức độ đề:*40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 20% Vận dụng; 10% Vận dụng cao.*

- Phần trắc nghiệm: 7,0 điểm, gồm 14 câu hỏi (ở mức độ nhận biết: 8 câu, thông hiểu 5 *câu, vận dụng 1 câu )*

- Phần tự luận: 3,0 điểm *Vận dụng: 2,0 điểm; Vận dụng cao: 1,0 điểm)*

- Nội dung nửa đầu học kì 1: *100%*

**5. Chi tiết khung ma trận**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ** | **MỨC ĐỘ** | **Tổng số câu** | **Tổng số****điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **VD cao** |
| TN | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| ***1.1.Khái quát về nhà ở*** | 1(0,5đ) |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **0,5 điểm** |
|  ***1.2.Ngôi nhà thông minh*** | 1(0,5đ) |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **0,5điểm** |
|  ***1.3. Sử dụng năng lượng******trong gia đình*** | 1(0,5đ) |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **0,5 điểm** |
| **2.1. Thực phẩm và dinh dưỡng** | 2(1,0đ) |  |  | 1(2,0đ) |  | 1/2(0,5đ) |  | 1/2(0,5đ) | 2 | **2** | **4,0 điểm** |
| **2.2. Bảo quản thực phẩm** |  |  |  |  | 2(1,0đ) |  | 1(0,5đ) |  | 3 |  | **1,5 điểm** |
| **2.3. Chế biến thực phẩm** | 3(1,5đ) |  | 2(1,0đ) |  | 1(0,5đ) |  |  |  | 6 |  | **3,0 điểm** |
| **Tổng số câu TN/TL** | **8** |  | **2** | **1** | **3** | **1/2** | **1** | **1/2** | **14** | **2** | **16 câu** |
| **Điểm số** | **4,0đ** |  | **1,0đ** | **2,0đ** | **1,5đ** | **0,5đ** | **0,5đ** | **0,5đ** | **7,0đ** | **3,0đ** | **10 điểm** |
| **Tổng số điểm****Tỉ lệ %** | **4 điểm****40%** | **3 điểm****30%** | **2 điểm****20%** | **1 điểm****10%** | **10 điểm****100 %** | **10 điểm****100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIANG BIÊN **TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN** | **BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I****MĂM HỌC: 2023-2024****MÔN: CÔNG NGHỆ 6** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số ý TL/****Số câu hỏi TN** | **Câu hỏi** |
| **TL****(số ý)** | **TN****(số câu)** | **TL****(số ý)** | **TN****(số câu)** |
| **NHÀ Ở** |  | **3** |  | **3 câu** |
| ***1. Khái quát về nhà ở*** | Nhận biết | - Nêu được vai trò của nhà ở.- Nêu được đặc điểm chung của nhà ở Việt Nam- Kể được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam. |  | 1 |  | C1 |
| Thông hiểu | - Phân biệt được một số kiểu kiến trúc nhà ở đặc trưngở Việt Nam |  |  |  |  |
| ***2.Ngôi nhà thông minh*** | Nhận biết | - Nêu được đặc điểm của ngôi nhà thông minh |  | 1 |  | C2 |
| Thông hiểu | - Mô tả được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh.- Nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh. |  |  |  |  |
| Vận dụng | Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. |  |  |  |  |
| ***3.Sử dụng năng lượng trong gia đình .*** | Nhận biết | * Trình bày được các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong gia đình.
 |  | 1 |  | C3 |
| Thông hiểu | * Nhận diện được các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong gia đình.
 |  |  |  |  |
| Vận dụng | * Thực hiện được một số biện pháp tiết kiệm năng lượng trong gia đình,
 |  |  |  |  |
| **Bảo quản và chế biến thực phẩm** |  | **11** | **2 câu****15,16** |  |
| ***4.Thực phẩm và dinh dưỡng*** | Nhận biết | * Nêu được một số nhóm thực phẩm chính.

-Nêu được giá trị dinh dưỡng của từng nhóm thựcphẩm chính. |  | 2 |  | C4,6 |
| Thông hiểu | * Phân loại được thực phẩm theo các nhóm thực phẩm chính.
* Giải thích được ý nghĩa của từng nhóm thực phẩm chính đối với sức khoẻ con người.
 |  | 1 |  | C5 |
|  Vận dụng thấp  | * - Đề xuất được một số loại thực phẩm cần thiết có trong bữa ăn gia đình.
 |  |  | 1/2 | C16 |
|  Vận dụng cao | * Thực hiện được một số việc làm để hình thành thói quen ăn, uống khoa học.
 |  |  | 1/2 | C16 |
| ***5.Bảo quản thực phẩm*** | Nhận biết | * Trình bày được vai trò, ý nghĩa của bảo quản thực phẩm.
* Nêu được một số phương pháp bảo quản thực phẩm phổ biến.
 |  | 1 |  | C7 |
| Thông hiểu | * Mô tả được một số phương pháp bảo quản thực phẩm phổ biến.
 |  |  |  |  |
|  Vận dụng thấp  | * Trình bày được ưu điểm, nhược điểm của một số phương pháp bảo quản thực phẩm phổ biến.
 |  | 2 |  | C8,9 |
| Vận dụng cao | * Vận dụng được kiến thức về bảo quản thực phẩm vào thực tiễn gia đình.
 |  |  |  |  |
| ***6.Chế biến thực phẩm*** | Nhận biết | * Trình bày được vai trò, ý nghĩa của chế biến thực phẩm**.**
* Nêu được một số phương pháp chế biến thực phẩm phổ biến

 - Nêu được các bước chính chế biến món ăn đơn giảntheo phương pháp không sử dụng nhiệt.* Nêu được một số biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong chế biến.
* Trình bày được cách tính toán sơ bộ dinh dưỡng cho một bữa ăn gia đình**.**
 |  | 3 |  | C10,11,13 |
| Thông hiểu | **-** Trình bày được một số ưu điểm, nhược điểm của một số phương pháp chế biến thực phẩm phổ biến.-Trình bày được yêu cầu kĩ thuật đối với món ăn không sử dụng nhiệt. |  | 2 |  | C12,14 |
|  Vận dụng thấp  | * Lựa chọn được thực phẩm phù hợp để chế biến món ăn đơn giản không sử dụng nhiệt**.**
 |  |  |  |  |
| Vận dụng cao | * Tính toán được sơ bộ chi phí tài chính cho một bữa ăn gia đình.
 |  |  | 1 | C15 |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIANG BIÊN **TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN** **( Đề có 02 trang )** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I****NĂM HỌC 2023 - 2024****MÔN: CÔNG NGHỆ 6 (tiết 17)***Thời gian 45 phút, không kể thời gian giao đề* |

**PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7 điểm):**

***Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất trong các câu hỏi sau:***

**Câu 1:** Nhà ở giúp bảo vệ con người trước các hiện tượng thiên nhiên là:

|  |  |
| --- | --- |
|  A. Mưa, nắng, gió, bão, lũ lụt. | B. Giúp phát triển kinh tế  |
|  C. Là chỗ dựa tinh thần cho mọi người | D. Giúp cho em học tập tốt |

**Câu 2:** Phát biểu nào sau đây là ĐÚNG về ngôi nhà thông minh:

|  |
| --- |
| 1. Ngôi nhà thông minh được trang bị nhiều thiết bị, đồ dùng phục vụ cho việc vui chơi, giải trí.
 |
| 1. Ngôi nhà thông minh được trang bị hệ thống điều khiển tự động hoặc bán tự động đối với các thiết bị, đồ dùng trong nhà
 |
| 1. Ngôi nhà thông minh được được xây dựng bằng những vât liệu đặc biệt
 |
| 1. Ngôi nhà thông minh được trang bị nhiều đồ dùng đắt tiền
 |

**Câu 3:** Cách làm nào sau đây giúp em tiết kiệm điện khi sử dụng tủ lạnh:

|  |
| --- |
| A. Cất thức ăn còn nóng vào tủ lạnh |
| B. Hạn chế số lần và thời gian mở cửa tủ lạnh. |
| C. Sử dụng tủ lạnh có dung tích lớn cho gia đình ít người. |
| D. Không đóng chặt cửa tủ lạnh khiến hơi lạnh thất thoát ra ngoài. |

**Câu 4:** Đâu KHÔNG PHẢI là tên gọi của nhóm thực phẩm chính:

1. Nhóm thực phẩm giàu chất béo.
2. Nhóm thực phẩm giàu chất xơ.
3. Nhóm thực phẩm giàu vitamin.
4. Nhóm thực phẩm giàu chất đạm.

**Câu 5:** Các thực phẩm nào sau đây thuộc nhóm thực phẩm giàu chất đạm:

 A. Gạo, đậu xanh, ngô, khoai. B. Bắp cải, cà rốt, táo, cam.

 C. Thịt, trứng, sữa. D. Mỡ, bơ, dầu đậu nành

**Câu 6:** Nhóm thực phẩm nào giúp cho sự phát triển của xương, hoạt động của cơ bắp, cấu tạo hồng cầu:

 A.Nhóm thực phẩm giàu chất béo.

 B.Nhóm thực phẩm giàu vitamin

 C.Nhóm thực phẩm giàu chất đạm.

 D.Nhóm thực phẩm giàu chất khoáng.

**Câu 7:** Ý nào sau đây KHÔNG PHẢI là vai trò, ý nghĩa của bảo quản thực phẩm:

 A.Đảm bảo chất dinh dưỡng của thực phẩm.

 B.Kéo dài thời gian sử dụng của thực phẩm.

 C..Đảm bảo chất lượng của thực phẩm.

 D.Tạo ra các món ăn đa dạng hơn.

 **Câu 8:** Rau, quả sau khi mua về chưa sử dụng ngay nên bảo quản:

A. Bảo quản ở nhiệt độ thường B. Bảo quản trong tủ lạnh

C. Bảo quản ở nhiệt độ cao D. Cất vào trong hộp kín

**Câu 9:** Những biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm là gì?

1. Rau, quả, thịt, cá… phải mua tươi hoặc bảo quản ở nhiệt độ cao
2. Thực phẩm đóng hộp phải chú ý nhà sản xuất
3. Tránh để lẫn lộn thực phẩm ăn sống với thực phẩm cần nấu chín
4. Nấu chín rồi cho vào tủ lạnh ngay

**Câu 10:** Vai trò của chế biến thực phẩm là:

1. Giúp thuận tiện cho con người
2. Giúp thực phẩm chín mềm, dễ tiêu hóa
3. Không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm
4. Giúp cho người giảm cân thuận tiện

**Câu 11:** Món ăn nào dưới đây được chế biến bằng phương pháp không sử dụng nhiệt?

A. Canh cua mồng tơi. B. Dưa cải chua

C. Rau muống luộc. D. Trứng rán.

**Câu 12:** Biện pháp nào sau đây có tác dụng phòng tránh nhiễm độc thực phẩm?

1. Không ăn những thức ăn nhiễm độc tố
2. Dùng thức ăn không có nguồn gốc rõ ràng
3. Sử dụng đồ hộp hết hạn sử dụng
4. Ăn khoai tây mọc mầm

**Câu 13:** Trong những biện pháp sau, biện pháp nào đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm

1. Sử dụng chung thớt để chế biến thực phẩm sống và thực phẩm chính trong cùng một thời điểm
2. Chỉ sử dụng thực phẩm đóng hộp có ghi rõ thông tin cơ sở sản xuất, thành phần dinh dưỡng, còn hạn sử dụng
3. Để lẫn thực phẩm sống và thực phẩm đã chế biến với nhau trong tủ lạnh
4. Thực phẩm sau khi nấu chín để trên bàn ăn không cần che đậy

 **Câu 14** : Nhược điểm của các thức ăn nhanh

1. Quá nhiều chất béo đường bột
2. Không có chất bảo quản thực phẩm
3. Giá trị dinh dưỡng tăng
4. Thích hợp cho mọi lứa tuổi

## PHẦN 2. TỰ LUẬN (3 điểm):

**Câu 15 (2 điểm):** Nam là học sinh lớp 6 có cân nặng hơi thừa so với tiêu chuẩn. Bạn ấy rất thích ăn những món ăn nhanh, đồ rán và chiên xào. Em hãy đưa ra lời khuyên để bạn Nam lựa chọn những loại thực phẩm phù hợp giúp cơ thể phát triển cân đối, khỏe mạnh.

**Câu 16 (1 điểm**): Bữa ăn hợp lý cần đảm bảo nguyên tắc nào ? Gia đình bạn Lan có 4 người ( bố, mẹ , anh trai và Lan ).Để tính toán sơ bộ dinh dưỡng và chi phí tài chính cho bữa ăn của gia đình Lan cần tuân theo những bước nào ?

…………………Hết …………………..

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIANG BIÊN **TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN**  **(Đáp án có 01 trang)** | **ĐÁP ÁN-THANG ĐIỂM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****NĂM HỌC 2023 - 2024****MÔN: CÔNG NGHỆ 6** |

1. **TRẮC NGHIỆM (7 điểm) :*Mỗi câu đúng được 0,5 điểm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| **Đáp án** | A | B | B | B | C  | D | D |
| **Câu** | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| **Đáp án** | B | C | B | B | A | B | A |

**B. TỰ LUẬN (3 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐÁP ÁN**  | **ĐIỂM** |
| **15.****(2,0 đ)** |  **\* Lời khuyên dành cho Nam:**+ Hạn chế ăn đồ ăn nhanh, rán và chiên xào+ Tăng cường ăn rau xanh và hoa quả+ Kết hợp đa dạng các loại thực phẩm trong bữa ăn + Uống nhiều nước | 0,50,50,50,5 |
| **16.****(1,0 đ)** | **- Nguyên tắc bữa ăn hợp lý :**+ Đủ năng lượng, đủ và cân đối các chất dinh dưỡng cần thiết, đa dạng thực phẩm và phù hợp với điều kiện kinh tế của gia đình. **-Các bước tính toán sơ bộ và chi phí tài chính:**B1: Xác định nhóm thực phẩm cần thiếtB2: Lên thực đơn cho bữa ănB3: xác định nguyên liệu số lượng B4: Tính giá thành cho bữa ăn để có thể điều chỉnh theo khả năng tài chính .  | 0,50,20,10,10,1 |

**\* Thống kê kết quả**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lớp/SS** | **Điểm** | **Tổng** |
| **< 3,5** | **3,5-4,9** | **5-6,4** | **6,5-7,9** | **8-10** | **Trên TB** | **Dưới TB** |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| **6A1/43** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **6A2/38** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **6A3/37** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **6A4/36** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **6A5/36** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

 *Giang Biên, ngày tháng 12 năm 2023*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **P.HIỆU TRƯỞNG** **Phạm Trung Thịnh**  | **XÁC NHẬN CỦA TỔ CM****Nguyễn Thị Thu Huyền** | **NGƯỜI RA ĐỀ** **Vũ Thị Huyền**  |